TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 10 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2018/TLST-HN&GĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Quàng Thị H**; sinh năm: 1982.

- Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: **Anh Quàng Văn M**; sinh năm: 1979.

- Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 48; Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị H và anh Quàng Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Quàng Văn T; sinh ngày 22/12/2003 cho chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu T đến khi 18 tuổi. Anh Quàng Văn M không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Quàng Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Quàng Thị H và anh Quàng Văn M thống nhất không có tài sản chung, tài sản riêng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Quàng Thị H và anh Quàng Văn M không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Quàng Thị H và anh Quàng Văn M là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (ngày 10/7/2018).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga